

Số: /TB-SPS-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Tổng hợp thông báo dự thảo và thông báo có hiệu lực về các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) từ ngày 01-31/3/2026

Văn phòng SPS Việt Nam tổng hợp thông báo dự thảo và thông báo có hiệu lực về các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) từ ngày 01-31/3/2026 của Thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (sau đây gọi tắt là thông báo), cụ thể:

1. Số lượng thông báo: 121, trong đó:

- Thông báo dự thảo lấy ý kiến: 89;
- Thông báo có hiệu lực: 32.

2. Một số thông báo cần chú ý:

- Thị trường Trung Quốc: GACC thông báo số Thông báo số 27 ngày 18/3/2026 về việc triển khai “Quy định quản lý đăng ký doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài” (Nghị định số 280). Theo đó, GACC quy định (1) Danh sách thực phẩm cần đăng ký qua cơ quan thẩm quyền, danh sách thực phẩm không áp dụng cơ chế tự động gia hạn đăng ký, gồm: Thịt và các sản phẩm từ thịt, tổ yến và các sản phẩm từ tổ yến; (2) Các quy định về khai báo thông tin; (3) Các quy định về thời hạn đăng ký khi khai báo hải quan: đối với doanh nghiệp cần cơ quan thẩm quyền giới thiệu; đối với doanh nghiệp tự đăng ký; đối với doanh nghiệp bị đình chỉ, hủy bỏ hoặc thu hồi mã số; (4) Về hệ thống đăng ký tại địa chỉ: <https://cifer.singlewindow.cn>; (5) Hướng dẫn tra cứu (*Chi tiết tại thông báo số 172/TB-SPS-BNNMT ngày 23/3/2026 của Văn phòng SPS Việt Nam*).

- Thị trường Liên minh châu Âu (EU): (1) Đề xuất dư lượng tối đa đối với hydrocarbon thơm từ dầu khoáng (MOAH) trong nhiều nhóm thực phẩm như các loại hạt cây, rau, rong biển, các loại đậu, hạt có dầu, ngũ cốc và sản phẩm từ ngũ cốc, sữa và sản phẩm sữa, ca cao và sản phẩm sô-cô-la, gia vị, thảo mộc khô, trà và đồ uống thảo mộc, thực phẩm cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; (2) Điều chỉnh mức dư lượng tối đa MRL đối với difenoconazole, alpha-cypermethrin và cypermethrin trên nhiều loại nông sản; (3) Sửa đổi quy định sử dụng 7 loại phụ gia thực phẩm gồm: guar gum, pectin, xanthan gum, carrageenan, locust bean gum, gôm arabic, starch sodium octenyl succinate; (4) Dự thảo sửa đổi Phụ lục III của Quy định (EC) số 1925/2006 cấm sử dụng monacolin từ gạo men đỏ; (5) Gia hạn hoặc cho phép sử dụng một số loại phụ gia thức ăn chăn nuôi; (6) Ban hành Quy định (EU) số 2026/528 về việc tái cấp phép đối với tinh dầu hoặc hương từ cây *Pogostemon cablin* Benth. làm phụ gia thức ăn chăn nuôi cho tất cả các loài động vật.

- Thị trường Hoa Kỳ: (1) Đề xuất sửa đổi quy định cho phép sử dụng chromium Propionate trong thức ăn cho gà đẻ và gà giống; (2) Đề xuất bãi bỏ mức dư lượng tối đa MRL đối với nhiều hoạt chất đã hết hiệu lực như endosulfan, methidathion, boscalid, pendimethalin, flufenpyr-ethyl, thiết lập mức dư lượng tối đa MRL mới cho imazapyr; (3) Đề xuất thiết lập MRL đối với pyridate trên bạc hà, ngô và rau họ cải; (4) Đề xuất sửa đổi quy định về phụ gia màu cho phép sử dụng màu xanh jagua (Genipin-glycine) làm chất tạo màu trong thức ăn cho vật nuôi; (5) Thông báo tạm hoãn hiệu lực quy định về chiết xuất tảo xoắn trong danh mục phụ gia màu miễn chứng nhận. Kể từ ngày 20/3/2026, ngày có hiệu lực của lệnh nêu trên được tạm hoãn vô thời hạn. FDA sẽ công bố thời điểm có hiệu lực mới hoặc các biện pháp hành chính liên quan trên Công báo Liên bang.

- Thị trường Nhật Bản: (1) Đề xuất mức giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp dinitolmide, pentoxazone, chlorantraniliprole, afidopyropen, mepiquat, ferimzone, glufosinate đối với một số loại sản phẩm có nguồn gốc động thực vật; Các sản phẩm không được liệt kê cụ thể trong danh sách áp dụng MRL là 0,01 mg/kg. (2) Dự kiến sửa đổi đối với Pháp lệnh thi hành Luật Bảo vệ thực vật; (3) Sửa đổi Quy định thi hành Luật Bảo vệ Nguồn lợi Thủy sản nhằm bổ sung một số bệnh hại và các loài động vật mục tiêu thuộc diện kiểm dịch nhập khẩu; (4) Thu hồi chỉ định hai hoạt chất kẽm bacitracin và canxi halofuginone polystyrenesulfonate là phụ gia thức ăn chăn nuôi;

- Thị trường Malaysia: (1) Dự thảo cập nhật quy trình nhập khẩu cá tươi sống; (2) cập nhật quy trình nhập khẩu cá cảnh nước ngọt tươi sống, cá cảnh nước mặn tươi sống, động vật giáp xác cảnh tươi sống;

- Thị trường In-đô-nê-xi-a: Sửa đổi Quy định số 13 năm 2019 về giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm chế biến;

- Thị trường Ca-na-đa: (1) Đề xuất thiết lập mức dư lượng tối đa MRL các hoạt chất mancozeb, fluazaindolizine, acynonapyr, acynonapyr đối với một số hàng hóa; (2) Lấy ý kiến về việc cập nhật Danh sách các loài động vật thủy sinh mẫn cảm với dịch bệnh;

- Thị trường Hàn Quốc: Đề xuất điều chỉnh mức sử dụng chất tạo ngọt (quy định chi tiết cho steviol glycoside, aspartame, erythritol, sucralose và Acesulfame K), bổ sung và mở rộng phụ gia dinh dưỡng (Kẽm citrate, Sắt saccharate, natri fluoride) và đồng thời loại bỏ azodicarbonamide và điều chỉnh giới hạn sulfite trong một số đồ uống có cồn;

- Thị trường Ô-xtrây-li-a: Điều chỉnh MRL với các hoạt chất azoxystrobin, cyclaniliprole, cyclobutrifluram, cyprodinil, fluopyram và metarylpicoxamid trên một số nhóm hàng hóa;

- Thị trường Vương quốc Anh: (1) Sửa đổi mức dư lượng tối đa (MRL) của hoạt chất indoxacarb, hexythiazox; (2) Quy định các mức giới hạn dư lượng tối đa (MRL) mới đối với nhiều hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật sau Kỳ họp CCPR 56 (2025), bao gồm acetamiprid, azoxystrobin, cyclobutrifluram, etofenprox, fenpropidin, fipronil, flupyradifurone, axit difluoroacetic, folpet, pydiflumetofen và tetraniliprole;

- Thị trường Thụy Sĩ công bố Nghị định thực thi pháp luật đối với thực phẩm. Nghị định thực thi pháp luật đối với thực phẩm quy định các quy tắc liên quan đến việc tăng cường tạm thời các biện pháp kiểm soát chính thức đối với một số loại thực phẩm và thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc phi động vật từ một số nước thứ ba khi nhập khẩu vào Thụy Sĩ (tại Phụ lục II); các điều kiện nhập khẩu đặc biệt đối với một số loại thực phẩm và thức ăn chăn nuôi từ một số nước thứ ba do rủi ro ô nhiễm độc tố vi nấm (bao gồm aflatoxin), dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và ô nhiễm vi sinh vật (tại Phụ lục III - tăng cường kiểm soát chính thức tại biên giới và yêu cầu chứng nhận chính thức kèm theo kết quả lấy mẫu và phân tích tại nước thứ ba).

Quy định này được cập nhật bởi các Quy định (EU) số 2026/194 ngày 28/1/2026, sửa đổi Quy định (EU) số 2019/1793 về việc tăng cường tạm thời các biện pháp kiểm soát chính thức và các biện pháp khẩn cấp quản lý việc nhập cảnh vào Liên minh châu Âu đối với một số loại hàng hóa từ một số nước thứ ba thực hiện Quy định (EU) 2017/625; Quy định (EU) số 178/2002 và 2026/459 ngày 24/2/2026, sửa đổi Quy định (EU) 2019/1793 liên quan đến việc tăng cường tạm thời các biện pháp kiểm soát chính thức và các biện pháp khẩn cấp quản lý việc nhập cảnh vào Liên minh đối với dầu có chứa Axit arachidonic có nguồn gốc từ Trung Quốc.

(Thông tin tóm tắt và nội dung chi tiết các thông báo tại phụ lục kèm theo)

Văn phòng SPS Việt Nam trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để b/cáo);
- TTr. Thường trực Trịnh Việt Hùng (để b/cáo);
- TTr. Trần Thanh Nam (để b/cáo);
- TTr. Phùng Đức Tiến (để b/cáo);
- TTr. Hoàng Trung (để b/cáo);
- Các Cục: CCPT; CN&TY; TT&BVTV;
- Cục XNK (Bộ CT); Cục ATTP (Bộ YT);
- Sở NN&MT các tỉnh/thành phố;
- Các hiệp hội, ngành hàng;
- Giám đốc (để b/cáo);
- Lưu: VT_(LCT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Xuân Nam